TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN KỲ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**:** 08/2022/HS-ST
Ngày: 27-01-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông: **Nguyễn Công Hà**

2. Ông: **Võ Văn Giáp**

Thư ký phiên toà: Ông **Lê Thanh Bình -** Cán bộ Toà án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Hòe** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/HSST, ngày 15/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn V**; sinh ngày: 04/7/1992 tại: xã V, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Anh H, sinh năm: 1947 và bà: Lê Thị T, sinh năm: 1954; Vợ: Vi Thị T, sinh năm 2000; Con: có 01 con, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2021 đến ngày 06/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Đinh Văn K, sinh năm: 1985. Trú tại: Xóm 13, xã N, huyện L, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2021, Lê Văn V đến làm thuê cho anh Đinh Văn K, sinh năm 1985, trú tại xóm 13, xã N, huyện L, tỉnh Nghệ An tại công trình nhà máy may M thuộc xóm D, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Quá trình làm việc, Lê Văn V đã biết được nơi cất máy móc phục vụ việc thi công công trình không có người trông coi, ban ngày thường không khóa cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đến trưa ngày 25/12/2021 lợi dụng công trường có nhiều người nghỉ lễ Noel nên Lê Văn V đã đột nhập vào nhà kho lấy trộm 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu MAKITA M5801 màu xanh và 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu REBARCUTTER màu da cam, đã qua sử dụng cất dấu vào 01 bì xác rắn màu cam rồi vận chuyển ra đường xin nhờ xe người đi đường về nhà ở xóm Đ, xã V, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An và đem cất dấu 02 chiếc máy cắt vừa trộm được tại chuồng trâu nhà mình. Đến ngày 26/12/2021 anh Đinh Văn K đến nhà kho lấy dụng cụ đi làm thì phát hiện bị mất 02 chiếc máy cắt như đã nêu trên nên đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ gửi đơn trình báo sự việc để điều tra làm rõ.

Đến 15 giờ 30 phút ngày 28/12/2021, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Lê Văn V đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đầu thú và giao nộp 02 chiếc máy cắt mà Lê Văn V đã trộm cắp vào ngày 25/12/2021 tại xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 46/HĐĐG-KLĐG ngày 30/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Kỳ kết luận:

- 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu MAKITA M5801 mày xanh đã qua sử dụng, còn 85% giá trị, có giá là 1.275.000đ (*Một triệu hai trăm bảy mươi làm nghìn đồng*).

- 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu REBARCUTTER màu cam, đã qua sử dụng còn 85% giá trị, có giá là 12.155.000đ (*Mười hai triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng*).

Tổng giá trị tài sản bị cáo Lê Văn V chiếm đoạt vào ngày 25/12/2021 là: 13.430.000đ (*Mười ba triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

Vật chứng vụ án: 01(Một) bì xác rắn màu cam trên bao bì có in dòng chữ "URAE NITR 46.0/MIN BIURET 1.0/MAX 50KG NET USE NOOKS MADE IN VIETNAM", bên trong chứa 01 (Một) chiếc máy cắt nhãn hiệu MAKITA MS801 màu xanh, Ø (phi) 185mm, 220V2,5A, 1050W, phía trên có in dòng chữ "Makita Corporation Aichi, Japa; Made in Thailan" và 01 (Một) chiếc máy cắt nhãn hiệu REBARCUTTER màu da cam, Model: RC-25, VOLTS: 220-230V, Hz 50/60, 1600W, MAXREBARDIAM 25mm.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS-TK ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Lê Văn V về tội: "Trộm

cắp tài sản*”* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

a. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn V phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản"*.

* *Hình phạt chính:* Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS, xử phạt Lê Văn V mức án từ 15 đến 18 tháng cải tại không giam giữ nhưng được trừ 9 ngày tạm giữ (từ ngày 28/12/2021 đến ngày 06/01/2022) bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ, buộc bị cáo phải chấp hành 14 tháng 3 ngày đến 17 tháng 3 ngày. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

* *Hình phạt bổ sung*: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản của mình, không yêu cầu gì thêm về dân sự nên miễn xét

c. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn V có lời nói sau cùng: Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội. Bị cáo thật sự rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Lê Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào buổi trưa ngày 25/12/2021 tại công trình nhà máy may M thuộc xóm D, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Lê Văn V đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu MAKITA M 5801 màu xanh và 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu REBARCUTTER màu da cam, đã qua sử dụng tổng giá trị tài sản là 13.430.000đ (*Mười ba triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) của anh Đinh Văn K trú tại xóm 13, xã N, huyện L, tỉnh Nghệ An.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác với giá trị tài sản là 13.430.000đ (*Mười ba triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của anh Đinh Văn K và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng do động cơ chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã cố ý phạm tội và bất chấp hậu quả xảy ra. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người chủ sở hữu tài sản rồi lén lút lấy trộm tài sản. Lê Văn V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là thật sự cần thiết.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy, bị cáo Lê Văn V được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tính chất, hành vi phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa gây ra hậu quả lớn. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp

dụng Điều 36 BLHS, cho bị cáo Lê Văn V được hưởng án cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục theo lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Về nghĩa vụ khấu trừ thu nhập: Căn cứ vào biên bản xác minh thu nhập ngày 30/12/2021 Lê Văn V có mức thu nhập 2.500.000đồng/ 1 tháng, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy qua kết quả xác minh tài sản, bị cáo không có tài sản nào được tạo lập tự việc phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đinh Văn K đã nhận lại tài sản bị mất nay không yêu cầu gì thêm về dân sự vì vậy Hội đồng xét xử miễn xét.

[9]. Về vật chứng: Quá trình điều tra vụ án, cơ quan CSĐT công an huyện Tân Kỳ đã thu giữ 01 (một) bì xác rắn màu cam trên bao bì có in dòng chữ "URAENITRONGEN 46.0/MIN BIURET 1.0/MAX 50KG NET USE NOOKS MADE IN VIETNAM", bên trong chứa 01 (Một) chiếc máy cắt nhãn hiệu MAKITA M5801 màu xanh, Ø (phi) 185mm, 220V2,5A, 1050W, phía trên có in dòng chữ "Makita Corporation Aichi, Japa; Made in Thailan" và 01 (Một) chiếc máy cắt nhãn hiệu REBARCUTTER màu da cam, Model: RC-25, VOLTS: 220-230V. Hz 50/60, 1600E, MAXREBARDIAM 25mm.

Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đinh Văn K là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 BLTTHS nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Lê Văn V phạm vào tội: "***Trộm cắp tài sản"***

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS

Xử phạt: Lê Văn V 15 *(Mười lăm)* tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 9 ngày tạm giữ (từ ngày 28/12/2021 đến ngày 06/01/2022) bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ, nay bị cáo còn phải thi hành 14 *(Mười bốn)* tháng 3 *(ba)* ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Lê Văn V về cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An quản lý giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên miễn xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Công Hà **Võ Văn Giáp** **Nguyễn Thị Thu Hương**